

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC LẤY TRẺ LÀM TRUNG TÂM TẠI CÁC TRƯỜNG MẦM NON TƯ THỰC QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*CURRENT SITUATION OF ORGANIZING CHILD-CENTERED EDUCATION ENVIRONMENT
AT PRIVATE PRESCHOOLS, IN TAN PHU DISTRICT, HO CHI MINH CITY*

NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, quynhntn77@gmail.com

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận: 13/7/2019 Ngày nhận lại: 15/9/2019 Duyệt đăng: 26/11/2019 Mã số: TCKH-S03T09-B11-2019 ISSN: 2354 – 0788</p> <p>Từ khóa: tổ chức môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, mầm non tư thực.</p> <p>Key words: organizing child-centered educational environment, private Pre-schools.</p>	<p><i>Việc tổ chức môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm tại các trường mầm non là một yêu cầu không thể thiếu trong tiếp cận giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Sử dụng phương pháp nghiên cứu hỗn hợp, nghiên cứu này đã làm rõ được thực trạng công tác tổ chức môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm tại các trường mầm non tư thực quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Trên cơ sở đó, đề xuất một số kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng trong tổ chức môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm tại các trường mầm non tư thực quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.</i></p> <p>ABSTRACTS <i>Organizing child-centered education environment in preschools is an indispensable requirement in the approach of child-centered education. Using a mixed research approach, this study clarifies the current situation of organizing child-centered education environment at private preschools in Tan Phu District, Ho Chi Minh City. On that basis, a number of recommendations are proposed to improve the quality of child-centered education environment in private preschools in Tan Phu District, Ho Chi Minh City.</i></p>

1. DẶT VẤN ĐỀ

Trường mầm non là nơi thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ ba tháng tuổi đến sáu tuổi. Mục tiêu của trường mầm non là giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào học lớp một (Quốc hội, 2005). Theo đó, giáo dục mầm

non tại Việt Nam ngày nay không chỉ quan tâm đến việc trường mầm non phải có đầy đủ cơ sở vật chất, thoáng mát, rộng rãi, mà còn đặc biệt chú ý đến môi trường tâm lý – xã hội để đảm bảo được sự tương tác giữa các bé với nhau, các bé với cô giáo, đặc biệt là tương tác với thế giới thực tế bên ngoài. Trước những yêu cầu ngày càng tăng về số lượng và chất lượng giáo dục

mầm non, đặc biệt là trong giáo dục mầm non tư thực, việc khắc phục những hạn chế trong công tác tổ chức môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm tại các trường mầm non tư thực như tổ chức môi trường vật chất, không gian, điều kiện trong lớp học, đồ dùng, đồ chơi trong lớp, và môi trường tâm lý xã hội, cũng như huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường là việc làm cấp bách cần được quan tâm từ các cấp, các ngành. Trong thời gian qua, các trường mầm non tư thực trên địa bàn quận Tân Phú đã triển khai nhiều phương thức để nâng cao chất lượng trong tổ chức môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm nhưng chưa đạt được như kết quả mong đợi.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nhằm đánh giá thực trạng để làm cơ sở đề xuất kiến nghị tổ chức môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm tại trường mầm non tư thực quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh chúng tôi sử dụng phối hợp phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng, cụ thể như sau:

Phương pháp phỏng vấn: thực hiện trên 10 phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn và 10 giáo viên trực tiếp dạy trẻ mẫu giáo tại 10 trường mầm non tư thực quận Tân Phú. *Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi:* Bảng hỏi được phát ra cho toàn bộ cán bộ quản lý và giáo viên tất cả các độ tuổi tại 10 trường mầm non tư thực quận Tân Phú. *Phương pháp quan sát:* được triển khai ở 6 lớp tại trường mầm non Mặt Trời Nhỏ 2, Mầm non Aty và mầm non Phương Đông tại quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Dữ liệu nghiên cứu từ bảng hỏi được xử lý trên phần mềm SPSS 25.0. Các mức độ của thang đo likert 4 mức được quy ước như sau: 1.00-1.75: Không quan trọng/Không thường xuyên; 1.76-2.51: Ít quan trọng/Ít thường xuyên; 2.52-3.27: Quan trọng/Thường xuyên; 3.28- 4.00: Rất quan trọng/Rất thường xuyên; Dữ liệu nghiên cứu định tính thu được từ phương pháp phỏng vấn, quan sát được trích lọc theo các chủ đề và sử dụng phối hợp cùng dữ liệu định lượng nhằm làm rõ hơn thực trạng của vấn đề nghiên cứu.

3. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC LẤY TRẺ LÀM TRUNG TÂM TẠI CÁC TRƯỜNG MẦM NON TƯ THỰC QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

3.1. Thực trạng nhận thức về vai trò của môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm tại các trường mầm non tư thực quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý các trường mầm non tư thực trên địa bàn quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đánh giá môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm ở mức “quan trọng” và “rất quan trọng”. Trong đó, vai trò: 1) môi trường giáo dục là nơi trẻ được tham gia hoạt động trải nghiệm thực tiễn, 2) hỗ trợ cô thực hiện chương trình chăm sóc và giáo dục trẻ và 3) tạo cho trẻ cảm giác an toàn và sẵn sàng tương tác một cách tự tin với thế giới vật chất và xã hội được xem là quan trọng hơn cả.

Bảng 1. Thực trạng nhận thức về vai trò môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm của giáo viên và cán bộ quản lý

TT	Vai trò môi trường giáo dục	Kết quả đánh giá				
		ĐT	ĐTB	ĐLC	TBC	MD
1	Môi trường giáo dục là nơi trẻ được tham gia hoạt động trải nghiệm thực tiễn	CBQL GV	3.69 3.63	0.471 0.487	3.66	Rất quan trọng
2	Môi trường giáo dục là phương tiện giáo dục tích cực, đa dạng, phong phú, hấp dẫn	CBQL GV	3.14 3.31	0.601 0.468	3.23	Quan trọng
3	Môi trường giáo dục gia tăng khả năng tương tác giữa giáo viên với trẻ, trẻ với trẻ	CBQL GV	3.29 3.19	0.572 0.597	3.24	Quan trọng

TT	Vai trò môi trường giáo dục	Kết quả đánh giá				
		ĐT	ĐTB	ĐLC	TBC	MĐ
4	Môi trường giáo dục tạo cho trẻ cảm giác an toàn và sẵn sàng tương tác một cách tự tin với thế giới vật chất và xã hội	CBQL GV	3.26 3.41	0.561 0.496	3.33	Rất quan trọng
5	Môi trường giáo dục tạo bầu không khí, mối quan hệ tình cảm thân thiện, môi trường giao tiếp hoà đồng, cởi mở với trẻ	CBQL GV	3.34 3.37	0.539 0.516	3.35	Rất quan trọng
6	Môi trường giáo dục hỗ trợ cô thực hiện chương trình chăm sóc và giáo dục trẻ	CBQL GV	3.51 3.56	0.507 0.500	3.53	Rất quan trọng

3.2. Thực trạng tổ chức môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm tại các trường mầm non tư thục quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

3.2.1. Thực trạng tổ chức môi trường vật chất, không gian, điều kiện trong lớp học

Bảng 2. Thực trạng tổ chức môi trường vật chất, không gian, điều kiện trong lớp học

TT	Tổ chức môi trường vật chất, không gian, điều kiện trong lớp	Kết quả đánh giá				
		ĐT	ĐTB	ĐLC	TBC	MĐ
1	Xây dựng không gian lớp học dựa trên những vật chất sẵn có	CBQL GV	3.60 3.51	0.497 0.503	3.55	Rất thường xuyên
2	Thiết kế không gian lớp học phù hợp, các khu vực/góc hoạt động đủ ánh sáng, mang trí tưởng tượng	CBQL GV	2.97 2.56	0.664 0.605	2.76	Thường xuyên
3	Sắp xếp không gian/khu học tập với nhiều thông tin, tình huống gần gũi đời sống trẻ	CBQL GV	1.89 2.07	0.631 0.857	1.98	Ít thường xuyên
4	Chia nhiều khu vực/góc hoạt động trong lớp gần gũi với cuộc sống hằng ngày	CBQL GV	3.37 3.50	0.547 0.532	3.43	Rất thường xuyên
5	Thiết kế môi trường góc hoạt động theo chủ đề giáo dục	CBQL GV	2.26 2.43	0.657 0.527	2.34	Ít thường xuyên
6	Xây dựng không gian đủ rộng cho trẻ thực hiện các trò chơi, hoạt động nhóm	CBQL GV	3.34 3.46	0.482 0.502	3.40	Rất thường xuyên
7	Thiết kế các khu vực/góc hoạt động trong lớp tương thích, thuận lợi cho việc đi lại	CBQL GV	2.49 2.89	0.612 0.772	2.69	Thường xuyên

Các trường chưa chú ý đến việc sắp xếp không gian/khu học tập với nhiều thông tin, tình huống gần gũi đời sống trẻ (ĐTB=1.98). Các trường mầm non tư thục quận Tân Phú đã xác định không gian lớp học dựa trên các vật chất sẵn có, chia nhiều khu vực/góc hoạt động trong lớp gần gũi với cuộc sống hằng ngày (ĐTB=3.55 và ĐTB=3.43). Độ lệch chuẩn trong các trường hợp dao động từ 0.482 đến 0.664 thể hiện sự đồng nhất trong đánh giá của các đối tượng tham gia khảo sát. Qua trò chuyện với một số giáo viên tại các trường mầm non tư thục trên địa bàn quận cho thấy, phần lớn giáo viên cho rằng

“không có thời gian để tổ chức thiết kế môi trường với góc hoạt động theo chủ đề, khả năng hướng dẫn thiết kế môi trường từ cán bộ quản lý đến giáo viên còn hạn chế”. Qua quan sát tại các trường mầm non tư thục trên địa bàn quận tham gia khảo sát cho thấy, trẻ được tham gia các hoạt động vui chơi, tập thể dục hàng ngày, không gian trong lớp được thiết kế đa dạng, nhiều màu sắc, mát mẻ. Như vậy, các trường mầm non tư thục quận Tân Phú trong quá trình tổ chức môi trường vật chất, với không gian rộng, phù hợp, cũng như góc hoạt động đủ ánh sáng, mang trí tưởng tượng, thu hút trẻ.

3.2.2. Thực trạng tổ chức môi trường vật chất đồ dùng, đồ chơi trong lớp

Bảng 3. Thực trạng tổ chức môi trường vật chất, đồ dùng, đồ chơi trong lớp học

TT	Tổ chức môi trường vật chất, đồ dùng, đồ chơi trong lớp học	Kết quả đánh giá				
		ĐT	ĐTB	ĐLC	TBC	MĐ
1	Thiết kế đồ dùng, đồ chơi, video, hình ảnh sinh động phù hợp nội dung hoạt động	CBQL GV	1.91 1.94	0.445 0.535	1.92	Ít thường xuyên
2	Tìm kiếm và khai thác các tính năng của các đồ dùng, đồ chơi hiện có	CBQL GV	1.83 2.16	0.382 0.528	1.99	Ít thường xuyên
3	Trang bị đồ dùng, đồ chơi sinh động phù hợp với nội dung các chủ đề hoạt động giáo dục	CBQL GV	1.71 2.33	0.573 0.653	2.02	Ít thường xuyên
4	Bổ sung các nguyên vật liệu mở, nguyên vật liệu từ thiên nhiên trong các góc chơi để gia tăng sự tưởng tượng và sáng tạo trong trẻ	CBQL GV	2.17 2.01	0.453 0.434	2.09	Ít thường xuyên
5	Thiết kế giáo cụ, đồ dùng đồ chơi phù hợp với nội dung hoạt động giáo dục của nhà trường	CBQL GV	2.31 2.33	0.471 0.473	2.32	Ít thường xuyên
6	Thiết kế các dụng cụ, học liệu, tài liệu đáp ứng yêu cầu chủ đề hoạt động, khu vực hoạt động	CBQL GV	3.03 2.73	0.618 0.635	2.88	Thường xuyên
7	Sắp xếp đồ dùng, đồ chơi nguyên vật liệu hấp dẫn, thuận tiện trẻ dễ lấy, dễ cất, dễ sử dụng	CBQL GV	3.29 3.28	0.458 0.600	3.28	Thường xuyên

Phần lớn các trường mầm non tư thục trên địa bàn quận Tân Phú, ít thường xuyên tổ chức việc trang bị đồ dùng, đồ chơi phù hợp; tìm kiếm, khai thác các tính năng của các đồ dùng, đồ chơi hiện có; thiết kế đồ dùng, đồ chơi; bổ sung các nguyên liệu mở ngoại trừ hai nội dung “Thiết kế các dụng cụ, học liệu, tài liệu đáp ứng yêu cầu của chủ đề hoạt động, khu vực hoạt động”; Riêng việc “Sắp xếp đồ dùng, đồ chơi nguyên vật liệu hấp dẫn, thuận tiện cho trẻ dễ lấy, dễ cất, dễ sử dụng” được đánh giá ở mức độ thường xuyên thực hiện. ĐLC thấp dao động từ 0.458-0.635 thể hiện sự đồng nhất trong đánh giá của các giáo viên và cán bộ quản lý tại các trường mầm non tư thục trên địa bàn quận về các nội dung được khảo sát. Có thể thấy việc tổ chức môi trường vật chất, đồ dùng, đồ chơi trong lớp học tại các trường mầm non tư thục quận Tân Phú chưa thực sự được triển khai một cách thoả đáng giúp cho việc dạy học theo tiếp cận lấy trẻ làm trung tâm được thực hiện hiệu quả.

3.2.3. Thực trạng tổ chức môi trường vật chất ngoài lớp học

Hai nội dung được đánh giá thực hiện không thường xuyên: 1) Xây dựng khu vực/góc sân trường với cửa hàng rau quả, vườn cỏ tích, góc chơi cát, nước, phù hợp với từng độ tuổi trẻ; 2) Sân trường được trang bị đầy đủ đồ dùng, đồ chơi mới lạ kích thích sự tò mò, khám phá của trẻ; Một nội dung được đánh giá thực hiện ít thường xuyên là: “Thiết kế môi trường vật chất ngoài lớp học an toàn, vệ sinh, thân thiện với những cây xanh, cây leo và ánh sáng tự nhiên”. Hai nội dung còn lại được đánh giá với mức độ rất thường xuyên và thường xuyên: 1) Xây dựng sân trường có nhiều loại học liệu, đồ chơi và phương tiện đặc trưng cho từng nội dung hoạt động; 2) Xây dựng sân chơi, sân tập thể dục an toàn và có thể tổ chức các hoạt động giáo dục trong mọi thời tiết. Độ lệch chuẩn thấp chứng tỏ giáo viên và cán bộ quản lý khá thống nhất về quan điểm đánh giá.

Bảng 4. Thực trạng tổ chức môi trường vật chất ngoài lớp học

TT	Tổ chức môi trường vật chất ngoài lớp học	Kết quả đánh giá				
		ĐT	ĐTB	ĐLC	TBC	MĐ
1	Thiết kế môi trường vật chất ngoài lớp học an toàn, vệ sinh, thân thiện với những cây xanh, cây leo và ánh sáng tự nhiên	CBQL GV	2.37 2.49	0.598 0.608	2.43	Ít thường xuyên
2	Xây dựng khu vực/góc sân trường với cửa hàng rau quả, vườn cổ tích, góc chơi cát, nước đa dạng, phù hợp với độ tuổi trẻ	CBQL GV	1.66 1.60	0.591 0.600	1.63	Không thường xuyên
3	Xây dựng sân chơi, sân tập thể dục an toàn và có thể tổ chức các hoạt động giáo dục trong mọi thời tiết	CBQL GV	3.49 3.50	0.507 0.504	3.49	Rất thường xuyên
4	Xây dựng sân trường có nhiều loại học liệu, đồ chơi và phương tiện đặc trưng cho từng nội dung hoạt động	CBQL GV	2.97 2.79	0.707 0.635	2.88	Thường xuyên
5	Sân trường được trang bị đầy đủ đồ dùng, đồ chơi mới lạ kích thích sự tò mò khám phá cho trẻ	CBQL GV	1.60 1.86	0.497 0.597	1.73	Không thường xuyên

3.2.4. Thực trạng tổ chức môi trường tâm lý xã hội

Từ kết quả bảng 5 cho thấy các trường mầm non tư thục quận Tân Phú bảo đảm tổ chức môi trường tâm lý xã hội thuận lợi cho việc triển khai các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm ở mức độ rất thường xuyên: 1) Xây dựng mối quan hệ gần gũi, tự tin giữa trẻ với giáo viên, trẻ với đồ vật và trẻ với trẻ; 2) Tổ chức các hoạt động trò chơi, giao tiếp thân thiện, hòa đồng, ấm cúng,

cởi mở. Tuy nhiên, các trường chưa thật sự quan tâm đến việc tổ chức phối hợp với gia đình tìm phương án phát triển trẻ (ít thường xuyên) và bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ trình độ chuyên môn cho giáo viên trong giao tiếp và sử dụng lời nói, hành động chuẩn mực (Không thường xuyên). Độ lệch chuẩn thấp cho thấy có sự thống nhất trong việc đánh giá thực trạng tổ chức môi trường tâm lý xã hội của mẫu khảo sát.

Bảng 5. Thực trạng tổ chức môi trường tâm lý xã hội tại các trường mầm non tư thục quận Tân Phú

TT	Tổ chức môi trường tâm lý xã hội	Kết quả đánh giá				
		ĐT	ĐTB	ĐLC	TBC	MĐ
1	Xây dựng mối quan hệ gần gũi, tự tin giữa trẻ và giáo viên, trẻ với đồ vật và trẻ với trẻ	CBQL GV	3.60 3.23	0.604 0.802	3.41	Rất thường xuyên
2	Xây dựng bầu không khí vui vẻ, yêu thương, tôn trọng và công bằng với trẻ	CBQL GV	2.85 2.64	0.550 0.615	2.74	Thường xuyên
3	Tổ chức các hoạt động trò chơi, giao tiếp thân thiện, hoà đồng, ấm cúng, cởi mở	CBQL GV	3.40 3.37	0.497 0.487	3.38	Rất thường xuyên
4	Bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ trình độ chuyên môn cho giáo viên trong giao tiếp và sử dụng lời nói, hành động chuẩn mực	CBQL GV	1.71 1.69	0.458 0.468	1.70	Không thường xuyên
5	Tổ chức phối hợp với gia đình tìm phương án phát triển trẻ	CBQL GV	2.00 1.97	0.594 0.613	1.98	Ít thường xuyên

3.2.5. Thực trạng huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường

Các nội dung về huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường được đánh giá từ mức độ “thường xuyên” đến “rất thường xuyên”.

Trong đó, việc hoạt động 1 đạt mức rất thường xuyên. Đối với giáo viên, chưa thể hiện sự thống nhất trong kết quả đánh giá thực trạng về nội dung này thể hiện qua độ lệch chuẩn dao động từ 0.508 và 1.003.

Bảng 6. Thực trạng huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường

T T	Huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường	Kết quả đánh giá				
		ĐT	ĐTB	ĐLC	TBC	MĐ
1	Huy động nguồn lực từ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong trường	CBQL GV	3.34 3.43	0.539 0.508	3.38	Rất thường xuyên
2	Huy động nguồn lực từ ban đại diện và gia đình trẻ	CBQL GV	3.46 3.04	0.505 0.669	3.25	Thường xuyên
3	Huy động nguồn lực từ chính quyền địa phương	CBQL GV	3.14 3.26	0.550 0.530	3.20	Thường xuyên
4	Huy động nguồn lực từ cơ quan quản lý cấp trên	CBQL GV	3.43 2.90	0.502 0.995	3.16	Thường xuyên
5	Huy động nguồn lực từ các tổ chức xã hội	CBQL GV	3.57 2.74	0.502 1.003	3.15	Thường xuyên

3.3. Thực trạng đánh giá kết quả tổ chức môi trường giáo dục

Các trường mầm non tư thục trên địa bàn quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã quan tâm giám sát các môi trường giáo dục là ưu tiên hàng đầu. Các trường đã thực hiện rất thường

xuyên việc đánh giá mức độ an toàn, phù hợp của môi trường giáo dục. Tuy nhiên, việc xác định mục tiêu, tiêu chí đánh giá các loại môi trường giáo dục trẻ” được đánh giá ở mức độ ít thường xuyên.

Bảng 7. Thực trạng đánh giá kết quả tổ chức môi trường giáo dục

TT	Đánh giá kết quả tổ chức môi trường giáo dục	Kết quả đánh giá				
		ĐT	ĐTB	ĐLC	TBC	MĐ
1	Xác định mục tiêu, tiêu chí đánh giá các loại môi trường giáo dục trẻ	CBQL GV	1.86 2.60	0.550 0.907	2.23	Ít thường xuyên
2	Quan sát các môi trường giáo dục	CBQL GV	3.46 3.31	0.505 0.753	3.38	Rất thường xuyên
3	Đánh giá mức độ an toàn, phù hợp của môi trường giáo dục trong hoạt động giáo dục	CBQL GV	3.51 3.14	0.507 0.804	3.32	Rất thường xuyên
4	Đánh giá qua tham dự các hoạt động trong môi trường giáo dục	CBQL GV	1.77 2.90	0.490 1.169	2.33	Thường xuyên
5	Đánh giá sự phát triển toàn diện trẻ	CBQL GV	3.26 2.76	0.561 0.955	3.01	Thường xuyên

4. ĐỀ XUẤT MỘT SỐ KIẾN NGHỊ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TRONG VIỆC TỔ CHỨC MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC LẤY TRẺ LÀM TRUNG TÂM TẠI CÁC

TRƯỜNG MẦM NON TƯ THỰC QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm bao gồm 2 môi trường: vật chất và tâm lý xã hội. Trong đó, môi trường vật chất có vai trò cực kỳ quan trọng trong việc đảm bảo điều kiện về không gian học tập giúp trẻ thực hiện hoạt động trải nghiệm hiệu quả. Theo lý thuyết học tập kiến tạo, môi trường trải nghiệm thuận lợi sẽ giúp cho hoạt động trải nghiệm mang lại nhiều ý nghĩa đối với người học. Do vậy, các trường mầm non tư thục quận Tân Phú cần thường xuyên sắp xếp không gian học tập với nhiều thông tin, tình huống, hiện tượng gần gũi đời sống trẻ và theo các chủ đề giáo dục đã được lên kế hoạch từ đầu năm học. Bên cạnh đó, cần tăng cường việc trang bị và thiết kế đồ dùng, đồ chơi dạy học mang tính thực quan, sinh động phù hợp với nội dung. Bên cạnh môi trường vật chất trong lớp cần quan tâm đến môi trường vật chất ngoài lớp học, trong đó chú ý đến việc đảm bảo tính an toàn, vệ sinh, thân thiện với những cây xanh, cây leo và ánh sáng tự nhiên và lựa chọn đồ dùng, đồ chơi mới lạ kích thích sự tò mò khám phá cho trẻ.

Để các đồ dùng, đồ chơi và không gian học tập phát huy hiệu quả cần quan tâm đến việc khai thác các tính năng của các đồ dùng, đồ chơi hiện có để mang lại hiệu quả giáo dục cho trẻ cao nhất trong nguồn lực hiện có của các trường. Để tạo môi trường tâm lý xã hội thuận lợi, kích thích động cơ hoạt động mạnh mẽ cho trẻ. Bên cạnh việc tạo môi trường tâm lý thuận lợi trong lớp học cần quan tâm hơn nữa đến việc phối hợp gia đình tìm phương án phát triển trẻ. Hiệu quả hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non nói riêng và cho học sinh nói chung cần đến việc phối hợp giữa

các môi trường giáo dục, trong đó gia đình và nhà trường là hai môi trường cơ bản và quan trọng tác động trực tiếp, mạnh mẽ đến việc hình thành nhân cách trẻ. Công tác phối hợp nên được diễn ra thường xuyên qua hoạt động đón – trả trẻ mỗi ngày tại lớp. Ngoài ra, trường còn có thể sử dụng các kênh giao tiếp khác như thư điện tử, các mạng xã hội để duy trì và tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong việc phát triển trẻ. Để hoạt động đánh giá kết quả tổ chức môi trường giáo dục thực hiện được chức năng cải tiến hoạt động và tổng kết việc đạt mục tiêu của hoạt động, điều quan trọng đầu tiên cần được triển khai chính là xác định mục tiêu, tiêu chí đánh giá các loại môi trường giáo dục trẻ. Việc xác định mục tiêu, tiêu chí đánh giá các loại môi trường giáo dục trẻ cần được thực hiện đảm bảo các nguyên tắc của khoa học đo lường, đánh giá trong giáo dục. Cần chú ý đến bộ tiêu chí đánh giá cần đảm bảo tính tin cậy và khả thi.

5. KẾT LUẬN

Việc phát triển môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm tại các trường mầm non tư thục là yêu cầu bắt buộc trong hoạt động giáo dục dựa trên kết quả. Từ nghiên cứu thực tiễn và cơ sở lý luận về tổ chức môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm tại các trường mầm non tư thục trên địa bàn quận đã giúp đưa ra được các kiến nghị cần thiết giúp cho việc tổ chức môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm quận Tân Phú được cải thiện trong tương lai. Từ đó, chất lượng hoạt động giáo dục tại các trường mầm non tư thục trên địa bàn quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh được nâng cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Bách Chiến (2017), *Xây dựng môi trường giáo dục cho trẻ 3 - 6 tuổi*. Nxb. Giáo dục Việt Nam và Đại học Sư phạm.
2. Quốc hội (2005), *Luật số 38/2005/QH11*, Luật Giáo dục 2005 sửa đổi bổ sung 2009.
3. Trịnh Văn Tùng (2017), *Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm – điều kiện cần thiết để hình thành nên tính cách tự tin cho trẻ mầm non*. Tạp chí Giáo dục mầm non số 11.